

Số: /QĐ-UBND

Hoài Tân, ngày tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng
phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TVCN ISO 9001:2015

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HOÀI TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TVCN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ xác nhận của Chủ tịch UBND phường Hoài Tân về việc Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng - Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Ủy ban nhân dân phường Hoài Tân phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TVCN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Công chức Văn phòng - Thống kê và các công chức phụ trách các lĩnh vực giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thị xã Hoài Nhơn (báo cáo);
- Sở KH và CN (báo cáo) ;
- Lưu: VT, Ban ISO.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hiệp

PHỤ LỤC

CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HOÀI TÂN CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TVCN ISO 9001:2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND

Ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND phường Hoài Tân)

Các lĩnh vực hoạt động được công bố phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 như sau:

I. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (11 TTHC)	
1	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng
2	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
3	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
4	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (<i>được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng</i>)
5	Hỗ trợ khẩn cấp trẻ em khi cha, mẹ bị chết, mất tích do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn người thân thích chăm sóc
6	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp (<i>gồm: nạn nhân của bạo lực gia đình; nạn nhân bị xâm hại tình dục; nạn nhân bị buôn bán; nạn nhân bị cưỡng bức lao động; trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội; đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i>)
7	Trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc
8	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội.
9	Tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội.
10	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
11	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
II. Lĩnh vực người có công (30 TTHC)	
1	Thủ tục xác nhận đơn đề giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động
2	Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần

3	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần
4	Thủ tục xác nhận đơn đề nghị phục hồi chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong các trường hợp: - Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; - Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; - Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ; - Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra
5	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ
6	Thủ tục xác nhận đơn đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác
7	Thủ tục giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến
8	Thủ tục xác nhận đơn đề nghị giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh
9	Thủ tục xác nhận đơn đề nghị giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh
10	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
11	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
12	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày
13	Thủ tục giải quyết chế độ người HĐKC giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế
14	Thủ tục giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng
15	Thủ tục xác nhận đơn đề nghị sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công
16	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ
17	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng
18	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết
19	Thủ tục mua bảo hiểm y tế đối với các đối tượng quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 Thông tư số 25/2016/TT-BLĐTBXH ngày 26/7/2016
20	Thủ tục xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ
21	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ

22	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến
23	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến
24	Thủ tục xác nhận đơn đề nghị đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ
25	Thủ tục xác nhận đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ
26	Thủ tục xác nhận đơn đề nghị lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình
27	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ
28	Thủ tục giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen
29	Thủ tục xác nhận đơn đề nghị cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ
30	Thủ tục ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi
III. Lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội (01 TTHC)	
1	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân
IV. Lĩnh vực trẻ em (06 TTHC)	
1	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt
2	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em
3	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em
4	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế
5	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em
6	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em
V. Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng thuộc diện thụ hưởng theo quy định (02 TTHC)	
1	Thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với trẻ em dưới 06 tuổi
2	Thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng quy định thuộc ngành Lao động - TB&XH quản lý
VI. Lĩnh vực Chứng thực (11 TTHC)	
1	Cấp bản sao từ sổ gốc
2	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
3	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký,

	không đi kèm chỉ được)
4	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
5	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
6	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
7	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
8	Chứng thực di chúc
9	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản
10	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
11	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
VII. Lĩnh vực hộ tịch (17 TTHC)	
1	Đăng ký khai sinh
2	Đăng ký kết hôn
3	Đăng ký nhận cha, mẹ, con
4	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con
5	Đăng ký khai tử
6	Đăng ký khai sinh lưu động
7	Đăng ký kết hôn lưu động
8	Đăng ký khai tử lưu động
9	Đăng ký giám hộ
10	Đăng ký chấm dứt giám hộ
11	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch
12	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
13	Đăng ký lại khai sinh
14	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
15	Đăng ký lại kết hôn
16	Đăng ký lại khai tử
17	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch
VIII. Thủ tục nuôi con nuôi (02 TTHC)	
1	Thủ tục đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước
2	Thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước
IX. Thủ tục bồi thường Nhà nước (03 TTHC)	
1	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu
2	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường
3	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính

X. Lĩnh vực phổ biến giáo dục pháp luật (02 TTHC)	
1	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật
2	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật
XI. Lĩnh vực Hoà giải cơ sở (04 TTHC)	
1	Thủ tục thôi làm hòa giải viên
2	Thủ tục bầu tổ trưởng tổ hòa giải
3	Thủ tục bầu hòa giải viên
4	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên
XII. Lĩnh vực liên thông khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT (02 TTHC)	
1	Liên thông các thủ tục đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi.
2	Liên thông các thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi.
XIII. Lĩnh vực đất đai (13 TTHC)	
1	Hoà giải tranh chấp đất đai
2	Xác nhận nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất để đăng ký QSD đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân
3	Xác nhận nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất để Đăng ký và cấp GCNQSD đất lần đầu; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho QSD đất trong trường hợp thửa đất gốc chưa được cấp GCN
4	Xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản; đối với nhà ở, công trình xây dựng để đăng ký và cấp GCNQSD đất lần đầu; đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất
5	Xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản; đối với nhà ở, công trình xây dựng để Đăng ký, cấp giấy chứng nhận do bổ sung quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận; Thay đổi tài sản gắn liền với đất.
6	Niên yết Thông báo của Văn phòng Đăng ký đất đai, tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh, đơn đề nghị giải quyết tranh chấp để Đăng ký và cấp GCNQSD đối với người đang sử dụng đất do nhận chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01/7/2004 mà bên nhận chuyển quyền sử dụng đất chỉ có giấy chứng nhận của bên chuyển quyền hoặc hợp đồng, giấy tờ về chuyển quyền sử dụng đất theo quy định nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định

7	Xác nhận đối với phần diện tích đang sử dụng tăng thêm so với Giấy chứng nhận để Cấp đổi Giấy chứng nhận tại nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng phải đo đạc lại thửa đất. Ranh giới thửa đất thay đổi so với ranh giới tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận và diện tích đất tăng thêm chưa được cấp Giấy chứng nhận, thuộc một trong các trường hợp được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 100, Điều 101 Luật Đất đai 2013; Điều 20, 22, 23 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai và khoản 18, 19 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai
8	Xác nhận nguồn gốc đất để đăng ký thừa kế QSD đất
9	Xác nhận nguồn gốc đất sử dụng đất để phân chia di sản thừa kế (không giấy tờ)
10	Xác nhận nguồn gốc đất sử dụng đất để đăng ký nhân hộ khẩu (không giấy tờ)
11	Xác nhận tờ khai thuế sử dụng đất phi nông nghiệp
12	Xác nhận đơn gia hạn GCN quyền sử dụng đất
13	Niên yết thông báo mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận bị mất để thực hiện thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng
XIV. Lĩnh vực Bảo vệ thực vật (01 TTHC)	
1	Xác nhận hoạt động dịch vụ bảo vệ thực vật
XV. Lĩnh vực Môi trường (05 TTHC)	
1	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản
2	Tham vấn ý kiến về đề án bảo vệ môi trường chi tiết
3	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường
4	Tham vấn báo cáo đánh giá tác động môi trường
5	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích
XVI. Lĩnh vực Nông nghiệp (04 TTHC)	
1	Đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất lúa
2	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu
3	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh
4	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai
XVII. Lĩnh vực Thủy lợi (01 TTHC)	
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước
XVIII. Lĩnh vực Tài nguyên nước (01 TTHC)	

1	Đăng ký khai thác nước dưới đất
XIX. Lĩnh vực Đấu thầu (02 TTHC)	
1	Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu
2	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu
XX. Lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng (05 TTHC)	
1	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị
2	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề
3	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND xã về thành tích đột xuất
4	Thủ tục xét tặng giấy khấn của Chủ tịch UBND cấp xã cho Gia đình
5	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến
XXI. Lĩnh vực tôn giáo (10 TTHC)	
1	Đăng ký hoạt động tín ngưỡng
2	Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng
3	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung
4	Thông báo Danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
5	Thông báo Danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
6	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung
7	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã
8	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn một xã
9	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung
10	Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc
XXII. Lĩnh vực xử lý đơn (01 TTHC)	
1	Xử lý đơn
XXIII. Lĩnh vực tiếp công dân (01 TTHC)	
1	Tiếp công dân
XXIV. Lĩnh vực giải quyết khiếu nại (01 TTHC)	
1	Giải quyết khiếu nại
XXV. Giải quyết tố cáo (01 TTHC)	
1	Giải quyết tố cáo
XXVI. Văn hóa cơ sở (01 TTHC)	
1	Công nhận gia đình văn hóa
XXVII. Thư viện (01 TTHC)	

1	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 500 bản đến dưới 1.000 bản
XXVIII. Thể dục thể thao (01 TTHC)	
1	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở
XXIX. Lĩnh vực giáo dục (05 TTHC)	
1	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)
2	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học
3	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại
4	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại
5	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập

Tổng cộng 29 lĩnh vực với 145 thủ tục hành chính ./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HOÀI TÂN

**Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Ủy ban nhân dân phường Hoài Tân
phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với 29 lĩnh vực với 145
thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết**

*(Theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm
2022 của Chủ tịch UBND phường Hoài Tân)*

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./

Hoài Tân, ngày tháng 3 năm 2022

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hiệp

